



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁC THỦA ĐẤT ĐỀ NGHỊ HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH THU HỒI ĐẤT
THEO CHỦ TRƯỞNG ĐIỀU CHỈNH CÁC THỦA ĐẤT RA NGOÀI RANH THU HỒI ĐẤT DỰ ÁN**
Dự án: Xây dựng Cụm Công nghiệp Hưng Lộc tại xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số **22** /QĐ-UBND ngày **09** tháng **01** năm **2026** của UBND xã Dầu Giây)

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thu hồi	Loại đất thu hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
1	Ông Phạm Công Tiến	1	482	1,145.2	Đất trồng cây lâu năm	Số 1476/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2864/QĐ-UBND ngày 09/8/2017. - Số 6185/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
2	Ông Lê Nê	1	481	1,068.8	Đất trồng cây lâu năm	Số 1479/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2805/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6182/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thu hồi	Loại đất thu hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
3	Hộ ông Nguyễn Văn Mính	3	60	4,622.4	Đất trồng cây hàng năm	Số 1483/QĐ- UBND ngày 04/05/2017	- Số 2808/QĐ- UBND ngày 07/8/2017. - Số 6179/QĐ- UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
4	Hộ ông Nguyễn Xuân Anh	3	22	4,069.7	Đất trồng cây lâu năm	Số 1486/QĐ- UBND ngày 04/05/2017	- Số 2811/QĐ- UBND ngày 07/8/2017. - Số 6176/QĐ- UBND ngày 04/12/2019.	xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
5	Ông Trương Hảo	3	28	7,744.8	Đất trồng cây hàng năm	Số 1488/QĐ- UBND ngày 04/05/2017	- Số 2812/QĐ- UBND ngày 07/8/2017. - Số 6175/QĐ- UBND ngày 04/12/2019.	xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
6	Hộ bà Phạm Thị Tuyết						- Số 2835/QĐ- UBND ngày 07/8/2017. - Số 6152/QĐ- UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	Quyết định số 1488/QĐ- UBND ngày 04/5/2017 thu hồi đất ông Trương Hảo

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa hồi	Loại đất thửa hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
7	Ông Nguyễn Hữu Thiện	3	161	669.7	Đất trồng cây lâu năm	Số 1494/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2816/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6171/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
8	Ông Nguyễn Văn Huệ	3	159	77.2	Đất trồng cây lâu năm	Số 1495/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2817/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6170/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
9	Hộ ông Lê Đăng Sỹ	3	160	241.6	Đất ở tại nông thôn	Số 1496/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2818/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6169/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
10	Bà Trần Thị Sắc	3	299A	1,220.2	Đất trồng cây lâu năm	Số 1504/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2825/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6162/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thu hồi	Loại đất thu hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
11	Bà Nguyễn Thị Thu Hồng	3	55	12,934.5	Đất trồng cây lâu năm	Số 1506/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2827/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6160/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhon, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
12	Ông Mai Văn Cây	3	66	23,294.2	Đất trồng cây lâu năm	Số 1510/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2829/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6158/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
		3	65	3,027.0	Đất trồng cây lâu năm	Số 1508/QĐ-UBND ngày 04/05/2017			
		3	64	3,295.4	Đất trồng cây lâu năm	Số 1509/QĐ-UBND ngày 04/05/2017			
13	Ông Lê Đăng Liên	3	299	713.2	Đất trồng cây lâu năm	Số 1511/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2830/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6157/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhon, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa hồi	Loại đất thửa hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
14	Ông Trần Bá Dương và bà Lê Thị Kim Liên	3	1326	99.0	49 m2 đất trồng cây hàng năm + 50m2 đất ở tại nông thôn	Số 1515/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2834/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6153/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
15	Ông Mai Văn Cường	3	130	6,653.6	Đất trồng cây hàng năm	Số 1516/QĐ-UBND ngày 04/05/2017	- Số 2836/QĐ-UBND ngày 07/8/2017. - Số 6151/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
16	Ông Lê Văn Hiền	1	550	1,929.2	1.879,2 m2 đất trồng cây hàng năm + 50m2 đất ở tại nông thôn	Số: 4564/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	- Số 4823/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số 6150/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thu hồi	Loại đất thu hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
17	Bà Lê Thị Lân						- Số 4841/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số 6206/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	Quyết định số 4564/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 thu hồi đất cùng ông Lê Văn Hiến
18	Bà Võ Thị Nầy	3	34	5,498.5	5.198,5 m ² đất trồng cây lâu năm + 300 m ² đất ở tại nông thôn	Số 4566/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	- Số 4825/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số 6217/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
19	Ông Lê Văn Hân	3	171	3,578.9	Đất trồng cây lâu năm	Số 4571/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	- Số 4829/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số 6216/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
20	Ông Trần Quang Đạt	3	1300	1,450.4	Đất trồng cây lâu năm	Số 4573/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	- Số 4831/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số 6214/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa hồi	Loại đất thửa hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
21	Ông Lê Đăng Thời	3	154	8,027.7	7.777,7 m2 đất trồng cây hàng năm + 250 m2 đất ở tại nông thôn	Số 4582/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	- Số 4838/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số 6209/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
		3	155	916.0	Đất trồng lúa	Số 4583/QĐ-UBND ngày 01/12/2017			
		1	156	850.0	Đất trồng cây lâu năm	Số 4584/QĐ-UBND ngày 01/12/2017			
22	Ông Nguyễn Thành Lợi	3	24	12,316.2	Đất trồng cây lâu năm	Số 4596/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	- Số 4839/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số 6208/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Áp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
		3	25	500.0	Đất trồng lúa	Số 4585/QĐ-UBND ngày 01/12/2017			

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thu hồi	Loại đất thu hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
23	Ông Nguyễn Văn Thắng						-Số 4840/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số 6207/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhon, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	Quyết định số 1496/QĐ-UBND và Quyết định số 4585/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 thu hồi đất cùng ông Nguyễn Thành Lợi
24	Hộ ông Hà Huy Thắng	3	61	6,855.4	6.555,4 m ² đất trồng cây lâu năm + 300 m ² đất ở tại nông thôn	Số 4586/QĐ-UBND ngày 01/12/2017	- Số:4842/QĐ-UBND ngày 20/12/2017. - Số: 6198/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhon, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	Điều chỉnh Quyết định số 4594/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND huyện Thống Nhất thu hồi 2.282,2 m ² đất trồng cây hàng năm. Lý do đã thực hiện bồi thường cho bà Trần Thị Tươi
		3	62	2,000.0	Đất trồng cây hàng năm	Số 4594/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 thu hồi 4.282,2 m ² .			

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa hồi	Loại đất thửa hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
25	Ông Hồ Viết Hải	3	131	4,732.1	4.432,1 m2 đất trồng cây hàng năm + 300 m2 đất ở tại nông thôn	Số 590/QĐ-UBND ngày 13/3/2018	- Số 606/QĐ-UBND ngày 14/3/2018. - Số 6191/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
26	Ông Mai Xuân Hải	3	31	3,017.5	Đất trồng cây hàng năm	Số 601/QĐ-UBND ngày 13/3/2018	- Số: 607/QĐ-UBND ngày 14/3/2018. - Số 6190/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	Hủy bỏ khoản 3, Điều 1, Quyết định số 7090/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 điều chỉnh QĐ số 591/QĐ-UBND ngày 13/3/2018
		3	36a	2,121.2	Đất trồng cây hàng năm	Số 600/QĐ-UBND ngày 13/3/2018			
		3	153	2,239.6	Đất trồng cây lâu năm	-Số 591/QĐ-UBND ngày 13/3/2018. - Quyết định số 7090/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 điều chỉnh QĐ số 591/QĐ-UBND ngày 13/3/2018			

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thu hồi	Loại đất thu hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
27	Ông Hà Huy Quý	3	35	1,424.9	Đất trồng cây lâu năm	Số 592/QĐ-UBND ngày 13/3/2018	- Số 608/QĐ-UBND ngày 14/3/2018. - Số 6189/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhon, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
		3	58	1,112.8	Đất trồng cây hàng năm	Số 602/QĐ-UBND ngày 13/3/2018			
		3	59	3,903.2	Đất trồng cây hàng năm	Số 603/QĐ-UBND ngày 13/3/2018			
28	Ông Phan Hữu Hòa	3	132	6,313.5	6.013,5 m ² đất trồng cây lâu năm + 300 m ² đất ở tại nông thôn	Số 604/QĐ-UBND ngày 13/3/2018	- Số 609/QĐ-UBND ngày 14/3/2018. - Số 6188/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhon, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
		3	133	802.6	Đất trồng lúa	Số 593/QĐ-UBND ngày 13/3/2018			

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa hồi	Loại đất thửa hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
29	Ông Mai Xuân Hà	3	153	38.1	Đất trồng cây lâu năm	Quyết định số 7090/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 điều chỉnh QĐ số 594/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của UBND huyện TN		Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	Hủy bỏ khoản 4, Điều 1, Quyết định số 7090/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 điều chỉnh QĐ số 591/QĐ-UBND ngày 13/3/2018
30	Hộ bà Hoàng Thị Kê	3	29	3,276.4	Đất trồng cây hàng năm	Số 595/QĐ-UBND ngày 13/3/2018	- Số: 612/QĐ-UBND ngày 14/3/2018. - Số 6213/QĐ-UBND ngày 04/12/2019.	Ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	Hủy bỏ khoản 2, Điều 1, Quyết định số 7090/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 điều chỉnh QĐ số 591/QĐ-UBND ngày 13/3/2018
		3	153	243.4	Đất trồng cây lâu năm	- Số 605/QĐ-UBND ngày 13/3/2018. - Quyết định số 7090/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 điều chỉnh QĐ số 605/QĐ-UBND ngày 13/3/2018.			

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích thu hồi	Loại đất thu hồi	Quyết định thu hồi đất	Quyết định bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
31	Hộ bà Tổng Thị An	3	157	1,614.8	Đất trồng cây lâu năm	Số 596/QĐ-UBND ngày 13/3/2018	- Số 013/QĐ-UBND ngày 14/3/2018. - Số 6212/QĐ-UBND ngày 04/12/2010	Ấp Hưng Nhon, xã Hưng Lộc, (nay là xã Dầu Giây), Đồng Nai	
Tổng cộng			38	145,638.9					